

**NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN ĐỨC**

(Về việc: Thông qua toàn văn phương án phát hành trái phiếu ra công chúng)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư số 115/2025/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 118/2020/TT-BTC;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Thuận Đức (“Công Ty”) (“Điều Lệ”);

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 số 2208/2025/NQ-ĐHĐCĐ-TDP ngày 22/08/2025;

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 1904/2026/NQ-ĐHĐCĐ-TDP ngày 19/04/2026;

Căn cứ Biên bản họp Hội Đồng Quản Trị của Công Ty số 2204/2026/BB-HĐQT-TDP ngày 22 tháng 04 năm 2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua toàn bộ nội dung liên quan đến việc Công ty cổ phần Thuận Đức (“Công Ty”)

chào bán trái phiếu ra công chúng với tổng giá trị phát hành theo mệnh giá tối đa là 350.000.000.000 VND (*Ba trăm năm mươi tỷ Đồng*) ("**Trái Phiếu**") theo phương án phát hành trái phiếu chi tiết ("**Phương Án Phát Hành**") được đính kèm tại Phụ Lục 1 của Nghị quyết này.

Điều 2. Thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng và được nêu tại Phương Án Phát Hành.

Điều 3. Thông qua phương án trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng được đính kèm tại Phụ lục 2 của Nghị quyết này.

Điều 4. Thông qua các giao dịch được quy định trong các Văn Kiện Trái Phiếu, và việc Công Ty ký kết, chuyển giao và thực hiện tất cả các thỏa thuận, hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến Trái Phiếu mà Công Ty là một bên tham gia, bao gồm nhưng không giới hạn:

- (a) Hợp đồng tư vấn và đại lý phát hành trái phiếu ra công chúng;
- (b) Hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu;
- (c) Hợp đồng tổ chức quản lý tài sản bảo đảm;
- (d) Các thỏa thuận, hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến Trái Phiếu; và
- (e) Các bản sửa đổi, bổ sung, chấm dứt hoặc thay thế của các tài liệu được nêu từ đoạn (a) đến đoạn (d) của Điều này;

(các thỏa thuận, Hợp đồng và tài liệu quy định tại Điều 4 này được gọi chung là "**Các Tài Liệu Giao Dịch**").

Điều 5. Thông qua việc Công Ty đăng ký Trái Phiếu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam ("**VSDC**") và việc niêm yết Trái Phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con nơi Trái Phiếu được niêm yết và/hoặc giao dịch tập trung phù hợp với quy định của pháp luật ("**Sở Giao Dịch Chứng Khoán**") sau khi hoàn tất đợt chào bán Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt theo Nghị quyết này và theo quy định của pháp luật có liên quan hiệu lực tại từng thời điểm.

Vào ngày thông qua Nghị quyết này, Sở Giao Dịch Chứng Khoán có thẩm quyền niêm yết Trái Phiếu là Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Trường hợp Công Ty quyết định niêm yết Trái Phiếu tại một Sở Giao Dịch Chứng Khoán khác, nếu được cho phép theo quy định của pháp luật, việc lựa chọn Sở Giao Dịch Chứng Khoán khác đó sẽ được quyết định bởi Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám Đốc của Công Ty.

Điều 6. Thông qua việc ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám Đốc được thay mặt và đại diện cho Công Ty thực hiện các công việc sau (việc ủy quyền và triển khai thực hiện phải tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty):

- (a) Quyết định các vấn đề liên quan đến việc thực hiện Phương Án Phát Hành (*ngoại trừ các nội dung về loại trái phiếu chào bán, số lượng trái phiếu từng loại chào bán, lãi suất trái phiếu hoặc nguyên tắc xác định lãi suất trái phiếu; kỳ hạn trái phiếu, thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu*);

- (b) Chỉ đạo, triển khai Phương Án Phát Hành, thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng;
- (c) Quyết định nội dung các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu (“Các Điều Khoản Trái Phiếu”) và Các Tài Liệu Giao Dịch phù hợp với Phương Án Phát Hành;
- (d) Quyết định cách thức sử dụng tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu, các vấn đề khác liên quan đến việc sử dụng tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu phù hợp với phương án sử dụng vốn được nêu tại Phương Án Phát Hành, và việc bố trí nguồn trả nợ Trái Phiếu;
- (e) Quyết định và tổ chức thực hiện các công việc cần thiết để Công Ty thực hiện việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu được thông qua tại Điều 5 của Nghị quyết này, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau: (A) quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu sẽ nộp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật; và (B) làm việc và giải trình với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về hồ sơ đăng ký và niêm yết và các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu;
- (f) Quyết định việc mua lại Trái Phiếu trước hạn theo phương án mua lại Trái Phiếu được quy định trong Các Tài Liệu Giao Dịch;
- (g) Quyết định và thực hiện tất cả các hành động cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều Lệ của Công Ty, Các Tài Liệu Giao Dịch và Nghị quyết này để hoàn tất việc đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng, việc phân phối và chuyển giao Trái Phiếu, việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu, và việc công bố thông tin và báo cáo liên quan đến Trái Phiếu.
- (h) Ký các Văn Kiện Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn: Bản Cáo Bạch, Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu (Các Điều Khoản Trái Phiếu); Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký; Các Hợp Đồng Bảo Đảm; Hợp Đồng Người Đại Diện Sở Hữu Trái Phiếu.

Điều 7. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các phòng ban có liên quan của Công Ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 8. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ghi tại trang đầu của Nghị quyết và thay thế cho toàn bộ Nghị quyết HĐQT số 2310/2025/NQ-HĐQT-TDP ngày 23/10/2025 và Nghị quyết HĐQT số 1401/2026/NQ-HĐQT-TDP ngày 14/01/2026. *Đào*

Nơi nhận:
- Như Điều 7
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *lnc*
Chủ tịch HĐQT



NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG

PHU LUC 1

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN ĐỨC

(đính kèm Nghị quyết số 2204/2026/NQ-HĐQT-TDP ngày 22/04/2026 của Hội đồng quản trị)

Phương án phát hành này (“**Phương Án Phát Hành**”) là cơ sở cho việc chào bán các trái phiếu ra công chúng bằng Đồng Việt Nam, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có tài sản bảo đảm, và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp đối với Công ty cổ phần Thuận Đức (“**Tổ Chức Phát Hành**”) theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 của Quốc hội ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2019 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 56/2024/QH15 của Quốc hội ban hành ngày 29/11/2024 (“**Luật Chứng Khoán**”), Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 11 tháng 9 năm 2025 (“**Nghị Định 155**”) và Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 115/2025/TT-BTC ngày 15/12/2025 (“**Thông Tư 118**”) và các văn bản sửa đổi, bổ sung các quy định trên từng thời kỳ, với tổng mệnh giá tối đa **350.000.000.000 VND** (*Ba trăm năm mươi tỷ Đồng*) và kỳ hạn 03 (ba) năm (“**Trái Phiếu**”) theo các nội dung trình bày trong Phương Án Phát Hành này. Phương Án Phát Hành này chỉ quy định các điều kiện, điều khoản chính của Trái Phiếu và nội dung chính của việc chào bán Trái Phiếu. Các điều kiện, điều khoản cụ thể của Trái Phiếu và nội dung khác của việc chào bán Trái Phiếu sẽ được quy định trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu (“**Các Điều Kiện Trái Phiếu**”) và các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu khác được ký kết bởi hoặc nhân danh Tổ Chức Phát Hành nhằm mục đích chào bán Trái Phiếu.

I. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông Tin Chung:

- | | |
|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - Tên Công ty đầy đủ: | CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN ĐỨC |
| - Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: | THUAN DUC JOINT STOCK COMPANY |
| - Giấy CNĐKDN: | Số 0503000198 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 22/01/2007, do Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên cấp thay đổi số 0900264799 lần thứ 18 ngày 13/03/2026 |
| - Trụ sở chính: | Thôn Bằng Ngang, xã Lương Bằng, tỉnh Hưng Yên |
| - Điện thoại: | (0221) 3 810705 |
| - Fax: | (0221) 3 810706 |
| - Vốn điều lệ: | 936.995.740.000 đồng (<i>Bằng chữ: Chín trăm ba mươi sáu tỷ chín trăm chín mươi lăm triệu bảy trăm bốn mươi nghìn</i>) |

đồng).

- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất sản phẩm từ plastic. Chi tiết: Sản xuất nhựa tái chế, bao bì dẹt các loại. Mã ngành: 2220
- Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Đức Cường – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Mã cổ phiếu: TDP
- Sàn niêm yết: Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

2. **Tình Hình Tài Chính Và Kết Quả Hoạt Động Kinh Doanh Của Tổ Chức Phát Hành:**

2.1 Các chỉ tiêu tài chính tiêu biểu của Tổ Chức Phát Hành trong vòng 2 (hai) năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu và tính đến thời điểm hiện tại:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng/(giảm) 2025/2024
Tổng giá trị tài sản	3.943.916	4.472.014	13,39%
Vốn chủ sở hữu	1.019.904	1.116.290	9,45%
Doanh thu thuần	4.379.118	4.763.794	8,78%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	146.322	131.661	-10,02%
Lợi nhuận khác	-17.653	-2.103	-88,09%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	128.669	129.558	0,69%
Lợi nhuận sau thuế	93.918	96.569	2,82%

Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2024 và 2025

2.2 Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu đã phát hành trong 3 (ba) năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng:

Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán đầy đủ gốc, lãi trái phiếu đã phát hành (và đến hạn) trong năm 2023, 2024, 2025 và tính đến thời điểm hiện tại.

2.3 Ý kiến kiểm toán đối với Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổ Chức Phát Hành:

- Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam)
- Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Tổ Chức Phát Hành: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”
- Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Tổ Chức Phát Hành: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của

Công ty Cổ phần Thuận Đức tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

II ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG

Stt	Điều kiện quy định pháp luật	Căn cứ	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện
01	Doanh nghiệp có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ 30 tỷ đồng trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán	Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán: Vốn điều lệ 882.222.500.000 đồng Báo cáo về vốn điều lệ đã góp cho giai đoạn từ ngày 01/01/2025 đến ngày 14/02/2026 đã được kiểm toán: vốn điều lệ đã góp tại 14/02/2026 là 936.995.740.000 đồng	Đáp ứng
02	Hoạt động kinh doanh của năm liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán; không có các khoản nợ phải trả quá hạn trên 01 năm;	Theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán: 1. Lợi nhuận sau thuế cho cổ đông công ty mẹ: 96.568.942.764 VNĐ 2. Lỗ lũy kế: Không có 3. Nợ quá hạn trên 01 năm: Không có	Đáp ứng
03	Có phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên hoặc chủ sở hữu công ty thông qua;	Trái phiếu được đăng ký chào bán theo Phương án phát hành, Phương án sử dụng vốn và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán được Hội đồng quản trị Công ty thông qua	Đáp ứng
04	Có cam kết thực hiện nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác;	Công ty có các cam kết thực hiện nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác	Đáp ứng
05	Có công ty chứng khoán tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng, trừ trường hợp tổ chức phát hành là công ty chứng khoán;	Công ty cổ phần Chứng khoán MB là đơn vị tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng	Đáp ứng
06	Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích;	Công ty cam kết không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích	Đáp ứng

07	Đáp ứng quy định của Chính phủ về đại diện người sở hữu trái phiếu, hệ số nợ, giá trị phát hành trên vốn chủ sở hữu và xếp hạng tín nhiệm.	Theo đánh giá tại các tiêu mục 07.1, 07.2, 07.3 dưới đây	Đáp ứng
07.1	Tổ chức phát hành hoặc trái phiếu đăng ký chào bán phải được xếp hạng tín nhiệm bởi tổ chức xếp hạng tín nhiệm độc lập, ngoại trừ trường hợp trái phiếu phát hành của tổ chức tín dụng hoặc trái phiếu được tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính ở nước ngoài, tổ chức tài chính quốc tế bảo lãnh thanh toán toàn bộ gốc và lãi trái phiếu. Tổ chức xếp hạng tín nhiệm không phải là người có liên quan của tổ chức phát hành	Theo Chứng thư kết quả xếp hạng tín nhiệm số 43/2025/CTKQXH – SGR ngày 08/12/2025 do Công ty cổ phần Sài Gòn Phát Thịnh Ratings (Saigon Ratings) phát hành, kết quả xếp hạng tín nhiệm dài hạn của Công ty cổ phần Thuận Đức: Bậc xếp hạng – Thang Quốc gia: vnBBB; Triển vọng: ổn định.	Đáp ứng
07.2	Có Đại diện người sở hữu trái phiếu theo quy định tại Điều 24 Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Theo Phương án phát hành này, Công ty cổ phần chứng khoán MB là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu của Trái Phiếu	Đáp ứng
07.3	Tổ chức phát hành có nợ phải trả (bao gồm giá trị trái phiếu dự kiến phát hành) không vượt quá 05 lần vốn chủ sở hữu của tổ chức phát hành theo báo cáo tài chính kỳ kế toán gần nhất được kiểm toán	Theo báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025: 1. Nợ phải trả tại 31/12/2025: 3.355.723.811.772 đồng 2. Vốn chủ sở hữu tại 31/12/2025: 1.116.289.970.230 đồng 3. Nợ phải trả bao gồm giá trị trái phiếu phát hành dự kiến: 3.705.723.811.772 đồng => Nợ phải trả (bao gồm giá trị trái phiếu dự kiến phát hành)/VCSH = 3,32	Đáp ứng
08	Tổ chức phát hành phải mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu của đợt chào bán	Công ty mở 1 tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu tại một ngân hàng thương mại và công bố rõ trên bản công bố thông tin và hồ sơ đăng ký chào bán Trái phiếu.	Đáp ứng
09	Tổ chức phát hành có cam kết và phải thực hiện niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch	Công ty có cam kết sẽ thực hiện niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán.	Đáp ứng

	chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán.		
--	--------------------------------------------	--	--

III. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN CHI TIẾT

- Mục Đích Chào Bán:** Tổ Chức Phát Hành dự kiến dùng vốn huy động được từ đợt chào bán Trái Phiếu để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.
- Phương Án Sử Dụng Vốn Chi Tiết:** Toàn bộ số tiền thu được từ việc chào bán Trái Phiếu ra công chúng tối đa là 350.000.000.000 VND (*Ba trăm năm mươi tỷ đồng*) sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng phù hợp với mục đích chào bán nêu trên, cụ thể là thanh toán tiền nguyên liệu, phụ liệu, vật tư sản xuất theo thứ tự ưu tiên giảm dần như sau:

TT	Nội dung	Giá trị (tỷ đồng)	Thời gian sử dụng vốn
1	Thanh toán tiền nguyên liệu, phụ liệu, vật tư sản xuất <i>(bao gồm các giao dịch đến kỳ thanh toán hoặc các giao dịch sẽ phát sinh tại thời điểm Công ty được sử dụng vốn thu được theo quy định của pháp luật)</i>	350	Trong năm 2026, sau khi Công ty được phép sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán Trái phiếu theo đúng quy định
1.1	Thanh toán mua nguyên liệu, phụ liệu nhựa phục vụ sản xuất kinh doanh bao bì và hạt nhựa.	340	
1.2	Thanh toán vật tư sản xuất	10	
Tổng cộng		350	

Trong trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích nêu trên, Tổ chức phát hành sẽ ưu tiên dùng số vốn thu được để thực hiện các mục đích theo thứ tự ưu tiên giảm dần nêu trên.

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng nguồn thu hợp pháp từ hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành, nguồn thu từ hoạt động tài chính và các nguồn thu hợp pháp khác để bù đắp trong trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích dự kiến.

Chi tiết Công ty dự kiến sử dụng 350 tỷ đồng thu được từ đợt phát hành để thanh toán tiền nguyên phụ liệu, vật tư sản xuất cho các nhóm nhà cung cấp cụ thể như sau:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Tên nhà cung cấp	Sản phẩm	Giá trị sử dụng tiền trái phiếu	Thời gian sử dụng vốn
Nhóm 1	Thanh toán mua nguyên liệu, phụ liệu nhựa		340.000	Trong năm 2026, sau khi Công ty được phép sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán Trái phiếu theo đúng quy định
1.1	Công ty Cổ phần Stavian hoá chất	Hạt nhựa	288.000	
1.2	Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu máy và phụ tùng	Hạt nhựa	30.000	
1.3	Công ty TNHH hóa chất Hyosung Vina	Hạt nhựa	20.000	
1.4	Công ty Cổ phần nhựa Châu Âu	Hạt nhựa, phụ gia	2.000	
Nhóm 2	Thanh toán vật tư sản xuất		10.000	
2.1	Chi nhánh 3 - Công ty Cổ phần sản	Mực in	8.000	

TT	Tên nhà cung cấp	Sản phẩm	Giá trị sử dụng tiền trái phiếu	Thời gian sử dụng vốn
	xuất thương mại Tân Việt Sinh			
2.2	Công ty TNHH Hoàng Hạc Phương Bắc	Trực in	2.000	
TỔNG CỘNG			350.000	

Các đối tác dự kiến nêu trên không phải là người có liên quan của Tổ Chức Phát Hành.

Tổ Chức Phát Hành ưu tiên thanh toán cho các nhóm mục đích sử dụng vốn lưu động theo thứ tự trên và sẽ linh hoạt thanh toán cho các nhà cung cấp thuộc cùng một nhóm theo các điều khoản thời gian và giá trị cần thanh toán từng lô hàng.

IV. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHÍNH CỦA TRÁI PHIẾU

- Tên Trái Phiếu: Trái Phiếu TDP chào bán ra công chúng
- Loại Trái Phiếu: Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, được đảm bảo bằng tài sản và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành.
- Tổng Giá Trị Trái Phiếu Dự Kiến Chào Bán: 350.000.000.000 VND (Ba trăm năm mươi tỷ đồng) trong một đợt chào bán ra công chúng ("**Đợt Chào Bán Trái Phiếu Ra Công Chúng**").
- Số Lượng Trái Phiếu Dự Kiến Chào Bán: 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) Trái Phiếu.
- Kỳ Hạn Trái Phiếu: 03 (ba) năm kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu.
- Mệnh Giá Trái Phiếu: 100.000 VND (một trăm nghìn đồng)/Trái Phiếu.
- Tính Chất: là trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, được bảo đảm bằng tài sản và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành. Các Trái Phiếu được phát hành và thanh toán bằng đồng Việt Nam, dưới hình thức bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử. Các Trái Phiếu có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang nhau mà không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán hơn so với Trái Phiếu còn lại vì bất kỳ lý do nào. Trong trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý Tài Sản Bảo Đảm không đủ để thanh toán cho các nghĩa vụ liên quan đến Trái Phiếu thì phần nghĩa vụ chưa được thanh toán đủ sẽ có thứ tự thanh toán ít nhất ngang bằng với các nghĩa vụ chung không được bảo đảm (dù là nghĩa vụ hiện tại hoặc tương lai) của Tổ Chức Phát Hành (trừ các trường hợp ưu tiên thanh toán bắt buộc theo các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan). Trong thời hạn lưu hành của Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được sử dụng quyền đòi thanh toán Trái Phiếu để khấu trừ nghĩa vụ tài chính của mình đối với Tổ Chức Phát Hành hoặc bất cứ bên thứ ba nào.
- Hình Thức Trái Phiếu: bút toán ghi sổ và/hoặc dữ liệu điện tử, có cấp trích lục sổ đăng ký Người Sở Hữu trái phiếu và/hoặc giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật hoặc các quy chế có liên quan của VSDC, Sở Giao Dịch Chứng Khoán có liên quan và các cơ quan Nhà nước khác có yêu cầu hoặc theo các trường hợp khác được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và/hoặc Các Tài Liệu Giao Dịch.

9. Hình Thức Chào Bán: Chào bán trái phiếu ra công chúng.
10. Loại Tiền Tê Phát Hành và Thanh Toán: Đồng Việt Nam (VND).
11. Giá Chào Bán: 100.000 đồng/Trái Phiếu.
12. Ngày Phát Hành: là ngày kết thúc việc thu tiền chào bán Trái Phiếu theo thông báo của Tổ Chức Phát Hành.
13. Ngày Đáo Hạn: có nghĩa là ngày kết thúc kỳ hạn Trái Phiếu, tức là ngày tròn 3 năm kể từ (và bao gồm) Ngày Phát Hành.
14. Đối Tượng Tham Gia Đợt Chào Bán: các nhà đầu tư là tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.
15. Lãi Suất Của Trái Phiếu:
- Lãi suất áp dụng cho 04 Kỳ Tính Lãi đầu tiên là 11%/năm
 - Lãi suất cho các kỳ tính lãi tiếp theo được tính bằng (i) trung bình cộng của lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn 12 tháng được công bố trên trang điện tử chính thức của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt nam (mỗi ngân hàng nêu trên gọi riêng là “**Ngân Hàng Tham Chiếu**” và gọi chung là “**Các Ngân Hàng Tham Chiếu**”) tại Ngày Xác Định Lãi Suất (“**Lãi Suất Tham Chiếu**”) cộng với (ii) biên độ 3,8%/năm. Lãi suất áp dụng cho các kỳ tính lãi tiếp theo tối thiểu là 10% trong mọi trường hợp.
16. Phương Thức Thanh Toán Gốc Và Lãi Trái Phiếu:
- (a) *Thanh toán gốc*: Gốc được thanh toán một lần vào (i) ngày đáo hạn, (ii) ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn hoặc (iii) ngày mà các Trái Phiếu đến hạn thanh toán do bị thu hồi nợ trước hạn do vi phạm hoặc do nguyên nhân khác phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu); và
- (b) *Thanh toán lãi*: Lãi Trái Phiếu sẽ được thanh toán vào (i) ngày cuối cùng của mỗi Kỳ Tính Lãi, và (ii) ngày đáo hạn hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn dù là tự nguyện hay bắt buộc theo quy định tại Mục 16(a) bên trên.
- “**Kỳ Tính Lãi**” có nghĩa là mỗi thời hạn 03 (ba) tháng một lần liên tục kể từ và bao gồm ngày đầu tiên của kỳ hạn trả lãi cho đến nhưng không bao gồm ngày đầu tiên của kỳ hạn trả lãi tiếp theo hoặc ngày đáo hạn trái phiếu hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn toàn bộ (tùy trường hợp áp dụng). Tiền lãi Trái phiếu được trả sau theo định kỳ 03 (ba) tháng một lần vào cuối mỗi Kỳ Tính Lãi.
17. Tài Sản Bảo Đảm
- Hình thức bảo đảm: Trái Phiếu được bảo đảm bằng tài sản.
 - Giá trị trái phiếu được bảo đảm: 350.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm năm mươi tỷ đồng), tương đương với 100% trái phiếu đăng ký chào bán

- Tài Sản Bảo Đảm cho Trái Phiếu ban đầu tại Ngày Phát Hành là 22.243.538 (Hai mươi hai triệu, hai trăm bốn mươi ba nghìn, n năm trăm ba mươi tám) cổ phiếu Công ty Cổ phần Thuận Đức (mã chứng khoán: TDP) được sở hữu bởi các bên bảo đảm sau:

TT	Bên bảo đảm	Số ĐKSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu thế chấp	Giá trị TSBD tại ngày phát hành*
1	Nguyễn Đức Cường	020070000067	10/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH	NQ02-10 Vinhomes Riverside 2, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	5.771.224	167.140.418.264
2	Ngô Kim Dung	020172000113	10/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH	NQ02-10 Vinhomes Riverside 2, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	7.024.720	203.442.915.920
3	Nguyễn Kim Anh	020193009048	17/04/2023	Cục CS QLHC về TTXH	NQ02-39 KDT VH Riverside 2, Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội	1.089.324	31.547.912.364
4	Trần Đăng Duy	031082013506	05/03/2023	Cục CS QLHC về TTXH	Số 4, TT Trạm Điều dưỡng Sờ Xây dựng, phường Hồng Hà, Hà Nội	1.706.575	49.424.118.575
5	Đào Nguyễn Dương	033082010879	25/06/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Song Mai, Kim Động, Hưng Yên	1.575.290	45.621.973.690
6	Vũ Thị Hương	033190009956	01/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Hiệp Cường, Kim Động, Hưng Yên	1.886.505	54.635.071.305
7	Nguyễn Chí Cách	033085002365	18/07/2025	Bộ Công An	Thôn Mai Xá, Song Mai, Kim Động, Hưng Yên	515.017	14.915.407.337
8	Nguyễn Thị Hằng	033190008129	14/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Đoàn Thượng Bảo Khê, Thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	2.336.480	67.666.797.280
9	Trần Đình Ninh	033082004554	09/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Ngọc Thanh, Kim Động, Hưng Yên	338.403	9.800.489.283
Tổng cộng						22.243.538	644.195.104.018

- Giá trị tài sản bảo đảm: **644.195.104.018** (Sáu trăm bốn mươi bốn tỷ, một trăm chín mươi lăm triệu, một trăm linh bốn nghìn, không trăm mười tám) đồng. (Giá trị tài sản bảo đảm được tính toán dựa trên Chứng thư thẩm định giá số 031.2026.10/CT-ĐG/VAE do Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam ban hành ngày 07 tháng 04 năm 2026, giá cổ phiếu TDP được xác định bằng 28.961 đồng/cổ phiếu).
- Tổ chức nhận tài sản bảo đảm: Công ty cổ phần Chứng khoán MB

18. Quyền Mua Lại Trái Phiếu Của Tổ Chức Phát Hành:

Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, tại bất kỳ thời điểm nào sau thời gian đủ 12 (mười hai) tháng kể từ Ngày Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành được phép mua lại toàn bộ hoặc một phần số Trái Phiếu đang lưu hành và để tránh nhầm lẫn, Người Hữu Trái Phiếu có toàn quyền bán lại (một phần hoặc toàn bộ) hoặc không bán lại số Trái Phiếu được chào mua của mình cho Tổ Chức Phát Hành khi nhận được chào mua như vậy.

19. Phương Thức Phân Phối: Đại lý phân phối.

20. Đăng Ký Và Niêm Yết: Trái Phiếu sẽ được đăng ký và lưu ký tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán.

21. Đăng Ký Mua Trái Phiếu:

(a) Số lượng Trái Phiếu đặt mua tối thiểu:

- (i) Đối với nhà đầu tư tổ chức: tối thiểu 1.000 Trái Phiếu tương đương 100.000.000 VND (Bằng chữ: Một trăm triệu đồng) mệnh giá Trái Phiếu và;
- (ii) Đối với nhà đầu tư cá nhân: tối thiểu 200 Trái Phiếu tương đương 20.000.000 VND (Bằng chữ: Hai mươi triệu đồng) mệnh giá Trái Phiếu.

(b) Trường hợp số lượng Trái Phiếu đăng ký mua vượt quá số lượng Trái Phiếu được phép chào bán thì Trái Phiếu sẽ được phân phối cho nhà đầu tư tương ứng với tỷ lệ đăng ký mua của từng nhà đầu tư. Trong trường hợp khối lượng Trái Phiếu được phân bổ của nhà đầu tư thấp hơn khối lượng đăng ký đặt mua tối thiểu nêu trên thì nhà đầu tư sẽ vẫn được coi là đã đăng ký mua thành công với khối lượng Trái Phiếu đã được phân bổ.

(c) Thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua Trái Phiếu:

(i). Trường hợp số lượng Trái Phiếu đăng ký mua của Nhà đầu tư thấp hơn số lượng đặt mua tối thiểu, Nhà Đầu Tư sẽ nhận được trả lại tiền đặt mua Trái Phiếu theo cách thức và thời hạn như sau:

- Thời hạn: Trong vòng 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày có thông báo nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- Cách thức: Chuyển vào tài khoản chứng khoán/tài khoản ngân hàng của người đặt mua Trái Phiếu theo thông tin đăng ký đặt mua Trái Phiếu có liên quan.

(ii). Trường hợp số lượng Trái Phiếu đăng ký mua vượt quá số lượng Trái Phiếu

được phép phát hành thì Trái Phiếu sẽ được phân phối cho Nhà Đầu Tư tương ứng tỷ lệ đặt mua của từng Nhà Đầu Tư. Số tiền thừa do Trái Phiếu đăng ký mua của Nhà Đầu Tư cao hơn so với Trái Phiếu được phân phối sẽ được trả lại cho Nhà Đầu Tư theo cách thức và thời gian như sau:

- Thời gian: Trong vòng 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày có thông báo nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- Cách thức: Chuyển vào tài khoản chứng khoán/tài khoản ngân hàng của người đặt mua Trái Phiếu theo thông tin đăng ký đặt mua Trái Phiếu có liên quan.

22. Quyết Định Của Người Sở Hữu Trái Phiếu:

- (a) Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua các quyết định/ngợi quyết thuộc thẩm quyền của mình đối với các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu bằng hình thức biểu quyết tại hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý kiến thông qua các hình thức khác.
- (b) Quyết định/ngợi quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu về một số vấn đề trọng yếu được coi là thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu số Trái Phiếu sở hữu tối thiểu 75% (bảy mươi lăm phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm thông qua quyết định/ngợi quyết đó (dù được biểu quyết tại hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hay biểu quyết bằng cách lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu), bao gồm các vấn đề sau:
 - (i) Điều chỉnh ngày đáo hạn hoặc bất kỳ ngày thanh toán lãi nào;
 - (ii) Giảm hoặc ngừng thanh toán tiền gốc Trái Phiếu;
 - (iii) Điều chỉnh lãi suất;
 - (iv) Thay đổi loại tiền tệ thanh toán của Trái Phiếu;
 - (v) Thay đổi điều kiện tổ chức hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hợp lệ;
 - (vi) Thay đổi tỷ lệ chấp thuận cần thiết để thông qua quyết định/ngợi quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu;
 - (vii) Sửa đổi định nghĩa vấn đề loại trừ trong Các Điều Kiện Trái Phiếu; và
- (c) Quyết định/ngợi quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu về các vấn đề không phải là Vấn Đề Loại Trừ nêu trên được coi là thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu tối thiểu là 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm thông qua quyết định/ngợi quyết đó (dù được biểu quyết tại hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hay biểu quyết bằng cách lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu).

23. Quyền Của Người Sở Hữu Trái Phiếu:

Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ có các quyền sau:

a. Quyền Sở Hữu

Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, Người Sở Hữu Trái Phiếu, đối với mỗi Trái

Phiếu, sẽ được coi là chủ sở hữu hợp pháp và duy nhất của Trái Phiếu đó khi được ghi nhận thuộc sở hữu của mình trong Sổ Đăng Ký. Người Sở Hữu Trái Phiếu đó là chủ sở hữu hợp pháp về mọi phương diện và cho mọi mục đích liên quan đến Trái Phiếu đó và sẽ có quyền nhận tất cả các khoản thanh toán, thông báo, báo cáo và được hưởng các quyền liên quan đến Trái Phiếu đó phù hợp với quy định của pháp luật. Trừ khi có sai sót hiển nhiên, Sổ Đăng Ký có giá trị hợp lệ và cao nhất để xác định quyền sở hữu Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

b. Quyền giao dịch Trái Phiếu

- (i). Người Sở Hữu Trái Phiếu được tự do chuyển quyền sở hữu trái phiếu đối với toàn bộ Trái Phiếu của mình (chi tiết tại điểm (a) nêu trên) và sử dụng Trái Phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, để lại, thừa kế, chiết khấu, hoán đổi, chuyển quyền sở hữu, sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm hoặc tham gia vào các giao dịch trong các quan hệ dân sự và thương mại/tín dụng theo quy định của pháp luật và Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (ii). Để tránh nhầm lẫn, Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể cầm cố Trái Phiếu tại các tổ chức tín dụng theo quy định hiện hành của pháp luật nếu tổ chức tín dụng tại đó chấp thuận;
- (iii). Không ảnh hưởng đến quy định trên, Tổ Chức Phát Hành không tham gia các giao dịch khác với Người Sở Hữu Trái Phiếu mà có hiệu lực như một giao dịch mua lại trước hạn trừ trường hợp mua lại trước hạn theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (iv). Việc giao dịch Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các quy định của pháp luật Việt Nam và của VSDC, các quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (v). Trong thời hạn lưu hành của Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được sử dụng quyền đòi thanh toán Trái Phiếu để khấu trừ nghĩa vụ tài chính của mình đối với Tổ Chức Phát Hành hoặc bất cứ bên thứ ba nào;

c. Quyền hưởng lãi và các khoản thanh toán khác

- (i). Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ gốc, lãi và các khoản tiền khác theo Các Điều Khoản Trái Phiếu đối với Trái Phiếu mình sở hữu theo các quy định dưới đây:
- (ii). Ít nhất 18 (mười tám) Ngày Làm Việc trước mỗi Ngày Thanh Toán Lãi Trái Phiếu và/hoặc Ngày Mua Lại Theo Thỏa Thuận hoặc Ngày Đáo Hạn, Tổ Chức Phát Hành sẽ thông báo Ngày Chốt Danh Sách trên trang thông tin điện tử chính thức của mình để chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu được hưởng quyền thanh toán vào ngày đến hạn thanh toán đó;
- (iii). Việc thanh toán gốc lãi và các khoản tiền khác (nếu có) liên quan tới Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật, quy chế của VSDC và các quy

định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu.

- d. Quyền nhận thông tin
Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền được nhận các thông báo, thông tin liên quan đến Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành theo đúng các quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu.
 - e. Quyền khi xảy ra sự kiện vi phạm của Tổ Chức Phát Hành
Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền được thực hiện các biện pháp xử lý khi xảy ra sự kiện vi phạm nêu tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.
24. Tổ Chức Đại Lý Phát Hành/Đại Lý Phân Phối: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán MB (“MBS”).
 25. Tổ Chức Tư Vấn Hồ Sơ Đăng Ký Chào Bán Trái Phiếu Ra Công Chúng: MBS.
 26. Tổ Chức Tư Vấn Niêm Yết: MBS.
 27. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu: MBS.
 28. Luật Điều Chỉnh: Luật Việt Nam.
 29. Trách Nhiệm Và Nghĩa Vụ Của Các Tổ Chức, Cá Nhân Cung Cấp Dịch Vụ Liên Quan Đến Trái Phiếu: Các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ liên quan đến Trái phiếu có trách nhiệm và nghĩa vụ được quy định cụ thể theo các quy định pháp luật hiện hành và các văn kiện Trái Phiếu có liên quan.
 30. Các Điều Kiện Khác: sẽ được quy định cụ thể trong Các Điều Kiện Trái Phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận và các tài liệu khác được ký kết nhằm mục đích chào bán Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành này và do Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị hoặc Tổng Giám đốc của Tổ Chức Phát Hành quyết định.
 31. Các Cam Kết Khác: như được quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu và Các Tài Liệu Giao Dịch.
 32. Sửa Đổi, Bổ Sung: việc sửa đổi, bổ sung Phương Án Phát Hành này (nếu cần thiết) sẽ được thực hiện theo quyết định của Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị của Tổ Chức Phát Hành.

PHỤ LỤC II: PHƯƠNG ÁN TRẢ NỢ VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

(Đính kèm Nghị quyết Hội đồng quản trị số 2204/2026/NQ-HĐQT-TDP ngày 22/04/2026)

I. Nguồn trả nợ Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành

- **Thanh toán lãi Trái Phiếu:** Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư. Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán lãi Trái Phiếu.
- **Thanh toán gốc Trái Phiếu:** Tùy tình hình thị trường thực tế, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng (i) lợi nhuận kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc (ii) vốn huy động từ nền kinh tế để thanh toán gốc Trái Phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm Trái Phiếu được mua lại trước hạn.

II. Kế hoạch thanh toán nợ của Tổ Chức Phát Hành

Theo kế hoạch kinh doanh, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh và nguồn thu hợp pháp khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán các nợ lãi và gốc đến hạn, bao gồm các khoản nợ đã phát sinh và các Trái Phiếu đang dự kiến chào bán.

Thời gian trả nợ:

- **Kỳ Hạn Trả Lãi/ Kỳ Tính Lãi** là mỗi thời hạn 03 (ba) tháng một lần liên tục kể từ và bao gồm ngày đầu tiên của kỳ hạn trả lãi cho đến nhưng không bao gồm ngày đầu tiên của kỳ hạn trả lãi tiếp theo hoặc ngày đáo hạn trái phiếu hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn toàn bộ (tùy trường hợp áp dụng). Tiền lãi Trái phiếu được trả sau theo định kỳ 03 (ba) tháng một lần vào cuối mỗi Kỳ Tính Lãi.
- **Kỳ Hạn Trả Gốc:** 03 (ba) năm kể từ Ngày Phát Hành.
- Trừ khi được mua lại trước hạn, Trái Phiếu sẽ đáo hạn và tiền gốc sẽ được thanh toán bằng mệnh giá vào Ngày Đáo Hạn.

Trái Phiếu phát hành ra công chúng với kỳ hạn 03 năm, với lãi suất cố định trong 4 kỳ tính lãi đầu tiên là 11%/năm và giả định lãi suất trái phiếu từ kỳ tính lãi thứ 5 đến khi trái phiếu đáo hạn sẽ là 10%/năm. Bảng dưới đây thể hiện kế hoạch thanh toán dự kiến của Tổ Chức Phát Hành trong trường hợp không phát sinh việc mua lại Trái Phiếu trước hạn, Trái Phiếu lưu hành đến Ngày Đáo Hạn, cụ thể:

Lần thanh toán	Thời điểm	Chi phí lãi TCPH phải trả dự kiến (VNĐ) (*)	Gốc phải trả (VNĐ)
Lần thanh toán thứ 1	03 tháng kể từ Ngày phát hành	9.625.000.000	0
Lần thanh toán thứ 2	06 tháng kể từ Ngày phát hành	9.625.000.000	0

Lần thanh toán	Thời điểm	Chi phí lãi TCPH phải trả dự kiến (VNĐ) (*)	Gốc phải trả (VNĐ)
Lần thanh toán thứ 3	09 tháng kể từ Ngày phát hành	9.625.000.000	0
Lần thanh toán thứ 4	12 tháng kể từ Ngày phát hành	9.625.000.000	0
Lần thanh toán thứ 5	15 tháng kể từ Ngày phát hành	8.750.000.000	0
Lần thanh toán thứ 6	18 tháng kể từ Ngày phát hành	8.750.000.000	0
Lần thanh toán thứ 7	21 tháng kể từ Ngày phát hành	8.750.000.000	0
Lần thanh toán thứ 8	24 tháng kể từ Ngày phát hành	8.750.000.000	0
Lần thanh toán thứ 9	27 tháng kể từ Ngày phát hành	8.750.000.000	0
Lần thanh toán thứ 10	30 tháng kể từ Ngày phát hành	8.750.000.000	0
Lần thanh toán thứ 11	33 tháng kể từ Ngày phát hành	8.750.000.000	0
Lần thanh toán thứ 12	36 tháng kể từ Ngày phát hành	8.750.000.000	350.000.000.000
Tổng cộng		108.500.000.000	350.000.000.000

- Ghi chú (*): Chi tiết lãi Tổ Chức Phát Hành phải trả tại từng Ngày Thanh Toán Lãi sẽ được tính toán cụ thể và chính xác dựa trên số ngày dư nợ thực tế trong Kỳ Hạn Trả Lãi đó trên cơ sở 1 năm có 365 ngày.

